1. Nguyên nhân chuyển CNTB từ CTTD (cạnh tranh tự do) sang ĐQ (độc quyền)

-Do sự phát triển lực lượng sản xuất dưới tác động của nền khoa học kỹ thuật

-Do những thành tựu khoa học đã làm xuất hiện các ngành nghề mới

-Do sự tác động của các quy luật kinh tế (đặc biệt quy luật giá trị thặng dư)

-Do tính cạnh tranh khốc liệt giữa các nhà TB

-Do khủng hoảng kinh tế

-Sự phát triển hệ thống tư bản

1. 5 đặc điểm kinh tế cơ bản của CNTB độc quyền
2. Tập trung sản xuất và các tổ chức độc quyền

* Tích tụ, tập trung sản xuất -> Hình thành số ít các xí nghiệp lớn -> Cạnh tranh gay gắt với nhau -> hình thành **tổ chức độc quyền**: là liên minh giữa các nhà tư bản lớn để tập trung trong tay phần lớn việc sản xuất và tiêu thụ 1 số loại hàng hóa nào đó nhằm mục đích thu lợi nhuận độc quyền cao.

Các hình thức liên kết

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Hình thức | Tổ chức độc quyền | Liên kết | Độc lập |
| Liên minh theo chiều ngang | Cácten | Giá cả, sản lượng | Sản xuất và tiêu thụ |
| Xanhdica | HĐQT điều hành việc mua bán | Sản xuất |
| Tơrớt | Hội động quản trị điều hành cả sản xuất và tiêu thụ | |
| Liên minh theo chiều dọc |  |  |  |
|  |  |  |

1. Tư bản tài chính và bọn đầu sỏ tài chính
2. Xuất khẩu tư bản

-Là xuất khẩu giá trị ra nước ngoài nhằm mục đích chiến đoạt giá trị thặng dư ở các nguồn lợi khác ở các nước nhập khẩu tư bản

-Hình thức xuất khẩu

+Đầu tư trực tiếp

+Đầu tư gián tiếp

1. Sự phân chia thế giới về kinh tế giữa các liên minh độc quyền quốc tế

**Chương VII: Sứ mệnh lịch sử của GCCN và CMXHCN**

I. Sứ mệnh lịch sử của GCCN

**Câu 1: Nêu nội dung sứ mệnh lịch sử của GCCN và phân tích địa vị kinh tế xã hội của giai cấp công nhân**

-Lực lượng sản xuất và tư liệu sản xuất

-Công nhân đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến nhất

\*GCCN có sứ mệnh lịch sử là lãnh đạo các giai cấp, tầng lớp nhân dân lao động đấu tranh xóa bỏ XHTBCN, chế độ tư hữu về TLSX, từng bước xây dựng thành công CNXH và tiến tới CNCS trên phạm vi toàn thế giới

\*Địa vị KT-XH

-GCCN là GC đại diện cho LLSX tiên tiến nên mới có khả năng xóa bỏ CNTB xây dựng CNXH

-Trong XHTB, GCCN có mâu thuẫn sâu sắc nhất với GCTS

-GCCN có điều kiện để đoàn kết GC và đoàn kết các tầng lớp lao động khác để đấu tranh xóa bỏ ách thống trị của GCTS

**Câu 2: Phân tích đặc điểm chính trị của GCCN**

-GCCN là GC tiên phong CM

+Tạo ra nhiều sp cho XH nhất -> Đi đầu trong lĩnh vực kinh tế

+Có lý luận CN Mác-Lênin ->Có lý luận tiên tiến nhất

-GCCN có tinh thần CM triệt để nhất đó là xóa bỏ hoàn toàn chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất, nguồn gốc sinh ra áp bức bóc lột bất công.

-GCCN có ý thức tổ chức kỷ luật cao

-GCCN có bản chất quốc tế

+Kẻ thù của GCCN là tư sản quốc tế

**Câu 3: Vai trò của Đảng CS trong việc thực hiện sứ mệnh GCCN**

-Quy luật ra đời của ĐCS: ĐCS ra đời là sự kết hợp giữa CN Mác-Lênin vào trong phong trào công nhân. Phải lấy CN M-LN làm nên tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động

-1 đảng CS phải lấy mục tiêu xây dựng CNXH là mục tiêu chiến đấu của Đảng.

-Mối QH giữa Đảng CS với GCCN:

+Đảng CS là 1 tổ chức của GCCN là những người ưu tú nhất trong GCCN chứ không phải toàn bộ GCCN

+Đảng là bộ tham mưu chính trị, là 1 tổ chức lãnh đạo GCCN

-Vai trò:

+Đảng đưa CN M-LN vào trong phong trào CN biến phong trào CN từ tự phát sang tự giác

+Đảng là hạt nhân lãnh đạo GCCN trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử

+Đảng là hạt nhân đoàn kết GCCN và các tầng lớp nhân dân lao động nhằm tập hợp lực lượng để đấu tranh thực hiện sứ mệnh lịch sử

II. Cách mạng XHCN

**Câu 4: Khái niệm CM XHCN? Nguyên nhân, điều kiện, thời cơ nổ ra cách mạng**

\*KN

-Đây là cuộc CM do gccn và ndlđ tiến hành nhằm xóa bỏ CNTB xây dựng CNXH

-2 giai đoạn

+Đấu tranh giành chính quyền

+Tổ chức xây dựng xã hội mới khác hoàn toàn bản chất xh trước kia

\*Nguyên nhân:

-Mọi cuộc CM đều do mâu thuân giữa LLSX pt và quan hệ sx đã lỗi thời lạc hậu. Biểu hiện ra ngoài xã hội là gc

-Trong XHTB thì LLSX pt ngày càng cao mâu thuẫn với chế độ chiếm hữu tư nhân TBCN về tư liệu sản xuất

-Biểu hiện mâu thuẫn giữa GCCN và GCTS từ đó xuất hiện nhu cầu trong lĩnh vực kinh tế cần có cuộc CM đưa TLSX về tay người lao động. Trong lĩnh vực xã hội cần có 1 cuộc CM đưa chính quyền nhà nước về tay nhân dân

\*Điều kiện:

-Khách quan:

+Mâu thuẫn giữa LLSX và QHSX phát triển đến mức k thể điều hòa đc mà ở đó các cuộc khủng hoảng về kt liên tiếp diễn ra làm hư tổn nền kt TBCN

+Mâu thuẫn giữa GCCN vs GCTS pt đến đỉnh điểm. GCTS dùng bạo lực để đàn áp phong trào CN. GCCN và nhân dân lao động đã đc vũ trang để chống lại cuộc đàn áp của GCTS

-Chủ quan:

+ Khi đk khách quan cho phép cách mạng nổ ra thì GCCN phải giác ngộ sứ mệnh lịch sử của mình thành lập ra chính Đảng tập hợp quần chúng nhân dân lao động đấu tranh làm xuất hiện thời cơ cách mạng

\*Thời cơ cách mạng: đây chính là đk khách quan pt đến mức độ cho phép CM nổ ra. GC thống trị yếu nhất, lung lay nhất và lo sợ trước sự lớn mạnh của các lực lượng CM.

**Câu 5: Phân tích những nội dung của CM chủ nghĩa**

-Trong lĩnh vực chính trị:

+GCCN và NDLĐ đấu tranh giành chính quyền và thiết lập chính quyền mới cho GCCN và NDLĐ

+Xây dựng nhà nước vững mạnh pt nền dân chủ để dân chủ cho mọi người

-Kinh tế:

+Để thực hiện xóa bỏ chế độ tư hữu về TLSX xây dựng chế độ tư hữu mới dựa trên chế độ công hữu về TLSX

+PT LLSX từng bước nâng cao đời sống của nhân dân lao động

-Văn hóa tư tưởng:

+Tập trung xây dựnng nền văn hóa mới tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Lấy CN Mac-LN làm nền tảng tư tưởng cho XH

+Thực hiện đấu tranh chống lại các tư tưởng nền văn hóa lỗi thời, lạc hậu, phản động

-XH:

+Tích cực phát triển kinh tế xã hội nhằm bỏ khoảng cách về sự pt giữa các vùng miền, địa phương trong cả nước

+Thực hiện cuộc đấu tranh với các tệ nạn XH, các hiện tượng áp bức, bất công trong xã hội

**Câu 6: Trình bày tính tất yếu về liên minh Công nông-tri thức**

-Tính tất yếu:

+Xuất phát từ quan hệ CN M-LN về vấn đề liên minh GC trong CMXHCN

++Khi nghiên cứu phong trào GCCN thì Mac và Angen rút ra kết luận: “GCCN phải liên minh với GC nông dân để tiến hành cuộc CMXHCN. Nếu như k liên minh được với GC nông dân thì cuộc CMCN sẽ dẫn đến thất bại”

++Qua thực tiễn cuộc CM tháng 10 Nga mà công cuộc xd XHCN ở Liên Xô thì Lenin khẳng định: ”Việc tiến hành liên minh GC ND-CN-Trí thức là nguyên tắc tối cao của CMXHCN”

+Xuất phát từ thực tiễn CM phong trào của GC công nhân: CM tháng 10 Nga, CM tháng 8 năm 1945

-Cơ sở khách quan:

+Trong giai đoạn đấu tranh giành chính quyền thì GC nông dân, CN và tầng lớp trí thức đều là những ng lđ, đều bị áp bức bóc lột, đều có nhu cầu giải phóng GC mình. Do vậy họ phải liên minh với nhau để tiến hành CMXHCN

+Trong giai đoạn xây dựng CNXH thì tiến hành liên minh với nhau để xây dựng nền kinh tế công-nông nghiệp hoàn thiện và giải quyết lợi ích chính đáng của các tầng lớp GC cơ bản trong CNXH

**Câu 7: Nội dung liên minh giữa Công-nông-tri thức**

-Chính trị:

+Công nhân, nông dân, trí thức phải cùng nhau đấu tranh lật đổ chính quyền nhà nước GCTS xây dựng 1 chính quyền của nhân dân

+Liên minh về chính trị phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của GCCN

-Kinh tế:

+Kết hợp đúng đắn những lợi ích của các GC trong quá trình liên minh

+Thực hiện CNH-HĐH đất nước. Đặc biệt CNH-HĐH nông nghiệp ở nông thôn nhằm nâng cao đời sống của GC nông dân

-VH tư tưởng:

+Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong việc sáng tạo các giá trị văn hóa tinh thần cho XH

+Thực hiện cuộc đấu tranh chống các tư tưởng VH lạc hậu. Đặc biệt đối với GC nông dân và khu vực nông thôn

-Quân sự:

+công nông trí cùng nhau xây dựng nền quốc phong toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc đáp ứng nhu cầu bảo vệ tổ quốc trong thời đại mới

**Câu 8: Phân tích nguyên tắc liên minh giữa Công-nông-tri thức**

-NT1: Đảm bảo vai trò lãnh đạo thuộc về GC công nhân

+GCCN là gc tiên tiến của XH do vậy trong CMXHCN thì GCCN phải là ng lãnh đạo thông qua sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản

+Chỉ có sự lãnh đạo của GCCN thì mới thực hiện đc mục tiêu của CMXHCN đó là giải phóng giai cấp, giải phóng con người thoát khỏi áp bức, bóc lột bất công

-NT2: Đảm bảo nguyên tắc tự nguyện

+GCCN cần phải tuyên chuyền giáo dục để cho GCND và tầng lớp trí thức tự nguyện tham gia vào các phong trào CMXHCN, chống các hành động cưỡng ép

-NT3: Giải quyến đúng đắn lợi ích của các GC tầng lớp trong lên minh

+Nghiên cứu nhu cầu pt của các GC tầng lớp để đưa ra các chính sách kt đúng đắn nhằm đáp ứng nhu cầu của họ

+Giải quyết lợi ích hài hòa của các giai cấp, đặc biệt chú trọng lợi ích của GC nông dân

**Câu 9: Tính tất yếu của thời ký quá độ đi lên xây dựng CNXH**

-CNTB và CNXH là 2 xã hội khác nhau về chất

+CNTB dựa trên chế độ tư hữu về TLSX còn áp bức bóc lột bất công

+CNXH xóa bỏ tư hữu về TLSX, thiết lập chế độ công hữu về TLSX, mọi người đc tự do bình đẳng. Muốn có 1 XH như vậy cần phải cải tạo quan hệ XH cũ xây dựng quan hệ XH mới

-LLXH là nền tảng CN hiện đại pt hơn hẳn chủ nghĩa TB do vậy sau khi dành chính quyền, GCCN và NDLĐ phải xd cơ sở vật chất cho CNXH trên nền tảng của chính nó

-Quan hệ XH của XHCN không hình thành tự phát trong CNTB mà phải trải qua quá trình xd lâu dài thể hiện qua lối sống của con người

-Công cuộc xây dựng chủ nghĩa XH là lâu dài, khó khăn gian khổ, phức tạp cần phải cho GCCN và NDLĐ làm quen đối với các công việc đó

**Câu 10: Đặc điểm của thời kỳ quá độ**

\*Đặc điểm:

+Là thời kỳ còn tồi tại các yếu tố cũ với các nhân tố XH mới trong mối QH vừa hợp tác vừa đấu tranh với nhau trong đó các đặc điểm của CNXH dần dần được hình thành và phát triển

-Kinh tế: Còn tồn tại nhiều thành phần kinh tế, nhiều hình thức sở hữu, nhiều hình thức phân phối trong đó thành phần KT XHCN sở hữu toàn dân và phân phối theo LĐ là chủ yếu

-Chính trị: Còn tồn tại nhiều GC, nhiều tầng lớp, sự biến động của cơ cấu GC lớn. Đấu tranh GC vẫn còn tồn tại nhưng liên minh GC công nhân, nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng cho sự pt của XH

-VH, TT: Còn có sự đấu tranh giữa các tư tưởng văn hóa cũ lỗi thời lạc hậu với nền văn hóa mới XHCN trong đó CN M-LN là nền tảng tư tưởng của XH

-XH: Vẫn còn tồn tại khoảng cách về sự pt giữa các vùng miền, địa phương trong cả nước, sự phân hóa giàu nghèo, áp bức bất công vẫn còn tồn tại

\*Thực chất:

-Đây là thời ký còn tồn tại đấu tranh GC giữa GCCN và NDLĐ đã giành đc chính quyền đưa đất nước pt lên CNXH với 1 bên là GCTS tuy bị đánh đổ nhưng vẫn còn cơ sở để tồn tại. Cuộc đấu tranh này vẫn diễn ra trong điều kiện mới, nội dung mới và hình thức mới

**Câu 11: Trình bày nội dung của thời ký quá độ**

-Kinh tế:

+Cải tạo QHSX cũ XD quan hệ SX mới

+CNH-HĐH đất nước, đảm bảo cho nền KT phục vụ ngày càng tốt hơn đời sống nhân dân LĐ

-Chính trị:

+Xây dựng nhà nước vững mạnh đủ khả năng điều hành quản lý đất nước, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh đủ năng lực lãnh đạo đất nước trong thời kỳ quá độ pt nền dân chủ XHCN bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân

-TT, VH:

+Thực hiện tuyên truyền CN M-LN làm cho CN M-LN trờ thành nền tảng tư tưởng của XH, xây dựng nên VH mới tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc

-XH:

+Thực hiện khắc phục các tệ nạn XH do XH cũ để lại, khắc phục khoảng cách giàu nghèo áp bực bộc lột bất công trong XH

**Câu 12: Trình bày những đặc trưng cơ bản của CNXH**

-XHCN xóa bỏ chế độ tư hữu TBCN thiết lập chế độ công hữu về TLSX

-Cơ sở vật chất của CNXH là nền tảng CN

-Chế độ XHCN là 1 chế độ tạo ra được cách thức tổ chức LĐ và kỷ luật LĐ mới

- Chế độ XHCN là chế độ XH thực hiện nguyên tắc phân phối theo LĐ coi đó là nguyên tắc cơ bản nhất

-Nhà nước XHCN mang bản chất của GCCN có tính nhân dân rộng rãi và tính dân tộc sâu sắc

- Nhà nước XHCN thực hiện giải phóng con người ra khỏi áp bức bóc lột thực hiện bình đẳng xã hội tạo điều kiện cho con người pt toàn diện

**Câu 13: Trình bày chức năng, nhiệm vụ của XHCN**

\*Chức năng:

-Nhà nước XHCN thực hiện 2 CN cơ bản đó là bạo lực trấn áp và tổ chức xây dựng XH mới

+Đấy chính là nhà nước dùng các công cụ của mình nhằm dăn đe trấn áp các thành phần chống đối và thực hiện công việc bảo vệ tổ quốc

+Tính tất yếu của việc sử dụng bảo lực xuất phát từ 2 lý do:

++ Xã hội – XHCN khách về chất so với các chế độ XH cũ. Do vậy trước khi xây dựng phải dùng bạo lực của nhà nước để quét sách các tàn dư, các mầm bệnh của xã hội cũ.

++Kẻ thù của CNXH tuy bị đánh đổ nhưng vẫn còn cơ sở tồn tại. Chúng k từ bất kỳ thủ đoạn nào để lật đổ XHCN do vậy nhà nước XHCN phải dùng bạo lực để chống lại bạo lực của kẻ thù

-Bên cạnh chức năng bạo lực trấn áp nhà nước XHCN coi xây dựng là chức năng cơ bản

+Về kinh tế: thực hiện tước đoạt TLSX từ tay GCTS phát triền mạnh các tư liệu SX củng cố TLSX mới nâng cao năng xuất LĐ

-XH: thiết lập ra tổ chức LĐ mới, cải tạo dần từng bước các tầng lớp TS và tiểu TS

-VH, TT: Xây dựng lối sống mới XHCN, con người mới XHCN và nền VH tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc

\*Nhiệm vụ

-Phát triển nên kinh tế có quan hệ SX phù hợp với trình độ phát triển LLSX tiên tiến hiện đại

-Tăng cường sức mạnh của các công cụ bạo lực, kịp thời trấn áp có hiệu quả những hành động chống phá của các thế lực thù địch bảo vệ vững chắc XHCN

-Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng

-Xây dựng bộ máy nhà nước có đủ khả năng điều hành quản lý XH

-Thi hành chính sách đối ngoại hòa bình đoàn kết

**Câu 14: Phân tích đặc trưng của nên dân chủ XHCN**

\*KN nền dân chủ XHCN: là 1 thể chế chính trị mà ở đó quyền lực quản lý XH thuộc về NDLĐ, là 1 hình thức tự quy định của ND để chi phối hoạt động của các cá nhân và XH trên cơ sở bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ của công dân

\*Đặc trưng:

-Với tính cách là 1 chế độ được sáng tạo bởi quần chúng NDLĐ đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng CS, sự quản lý của nhà nước. Dân chủ XHCN đảm bảo mọi quyền lực thuộc về NDLĐ. Nhân dân có quyền làm chủ trên tất cả các lĩnh vực

+KT: nhân dân đều có quyền làm chủ TLSX, đều có quyền có việc làm và thu nhập chính đáng

+CT: nhân dân đều có quyền bầu cử, ứng cử các đại biểu trong các cơ quan nhà nước, có quyền kiểm tra, giám sát hoạt động trong nhà nước

+VH, TT: mọi người đều có quyền sáng tạo và hưởng thụ các giá trị văn hóa tinh thần

+XH: đều có quyền tự do hội họp, báo chí, mít tinh, biểu tình và đều có quyền đc hưởng các phúc lợi XH

-Nền DCXHCN dựa trên cơ sở công hữu về TLSX

-Trên cơ sở kết hợp hài hòa lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể và lợi ích toàn XH. DCXHCN có sự động viên, thu hút mọi tiềm năng sáng tạo và tính tích cự XH của nhân dân LĐ trong XD XH mới

-Nền DCXHCN là nền dân chủ rộng rãi nhất trong lịch sử nhưng vẫn mang tính GC

**Câu 15: Trình bày đặc trưng xây dựng nền văn hóa XHCN**

\*Văn hóa: là toàn bộ giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình hoạt động thực tiễn

-Văn hóa vật chất: là các giá trị vật chất như cơm ăn, quần áo mặc,…

-Văn hóa tinh thần: là toàn bộ các học thuyết, luật, các loại hình văn họa nghệ thuật khác dùng để giải trí

\*Các ảnh hưởng lên nền văn hóa

+Kinh tế: kinh tế thế nào văn hóa thế đó

+Ý thức của giai cấp thống trị

\*Đặc trưng nền VH XHCN:

-Chủ nghĩa Mac-Lenin là hệ tư tưởng của GCCN giữ vai trò chủ đạo là nền tảng tư tưởng quyết định phương hướng phát triển và nội dung của nền văn hóa XHCN

-Nền VH mang tính nhân dân rộng rãi và tính dân tộc sâu sắc

-Nền VH XHCN được hình thành 1 cách tự giác nhưng phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng CS và sự quản lý của nhà nước XHCN

\*Tính tất yếu của xây dựng nền VH mới

-Xuất phát từ tính toàn diện của cuộc CM XHCN để thay đổi phương thức sản xuất tinh thần cho phù hợp với phương thức sản xuất mới

-Nhằm cải tạo tâm lý, giải phóng NDLĐ thoát khỏi tư tưởng văn hóa của chế độ XH cũ

-Nhằm nâng cao trình độ tri thức của NDLĐ

-Xuất phát từ vai trò của VH vừa là mục tiêu vừa động lực của CM XHCN

**Câu 16: Phân tích nội dung xây dựng nền VH XHCN**

-Nâng cao trình độ dân trí hình thành đội ngũ trí thức mới

-Xây dựng *con người mới* phát triển toàn diện

+Con người có năng lực làm chủ: làm chủ XH, làm chủ bản thân

+Con người LĐ mới:

++Là con người biết lựa chọn việc làm đúng với năng lực của mình, có tri thức hiểu biết về công việc của mình, có ý thức tổ chức kỷ luật LĐ cao

+Con người có tinh thần yêu nước chân chính, yêu chủ nghĩa XH và có chủ nghĩa quốc tế trong sáng

+Có lối sống tình nghĩa, có tính cộng đồng cao

-Xây dựng lối sống mới XHCN

-Xây dựng gia đình VHXHCN

\*Phương thức XD nền VH mới

-Giữ vừng và tăng cường vai trò chủ đạo của hệ tư tưởng GCCN trong đời sống tinh thần của XH

-Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của nhà nước đối với nền VH

-Xây dựng nền VH mới phải kế thừa các giá trị VH của dân tộc và tiếp thu các tinh hoa văn hóa của nhân loại

-Tổ chức lôi quấn quần chúng nhân dân vào các hoạt động sáng tạo VH

**Câu 17: Nguyên tắc giải quyết vấn đề dân tộc của CN Mac-Lenin**

-Căn cứ 2 xu hướng phong trào dân tộc:

+Xu hướng phân tách

+Xu hướng liên hợp: Các quốc gia khác nhau hợp lại thành 1 khối VD: khối ASEAN, Cộng đồng châu âu EU,…

\*3 nguyên tắc:

-Các dân tộc có quyền bình đẳng:

+Các dân tộc có trình độ phát triển cao hay thấp, có số dân đông người hay ít người thì đều có quyền lợi và nghĩa vụ ngang nhau trong giải quyết các vấn đề quốc tế không có đặng quyền đặc lợi cho bất kì 1 dân tộc nào

+Trong 1 quốc gia dân tộc đa tộc người thì quyền bình đẳng phải được pháp luật thừa nhận. Trong đó lấy biện pháp thu hẹp khoảng cách về sự phát triển giữa các dân tộc là cơ bản

+Quyền bình đẳng các dân tộc phải gắn liền với đấu tranh chống chủ nghĩa phân biệt chủng tộc, chống áp bức bóc lột của các nước lớn đối với các nước nghèo kém phát triển

-Các dân tộc có quyền tự quyết:

+Các dân tộc đều có quyền quyết định phương hướng phát triển của dân tộc mình. Có quyền tách ra thành lập 1 quốc gia riêng và có quyền sát nhập với các quốc gia dân tộc khác mà không có 1 quốc gia dân tộc nào can thiệp.

+Phải đấu tranh chống sự can thiệp và nội bộ của các nước khác hoặc lợi dụng quyền dân tộc tự quyết đòi ly khai chia rẽ dân tộc

+Liên hiệp GCCN các dân tộc. GCCN phải kết hợp phong trào của công nhân nước mình với phong trào công nhân quốc tế để chống kẻ thù chung đó là GCTS quốc tế

**Câu 18: Trình bày lý do tồn tại của tôn giáo trong CNXH**

-Trong khi XD CNXH vẫn còn các hiện tượng tự nhiên của XH mà con người chưa nhận thức được hết. Trong khi đó trình độ của nhân dân LĐ vẫn còn hạn chế

-Xét về mặt KT: Trong XH vẫn còn tồn tại nhiều thành phần KT với lợi ích khác nhau. Các hiện tượng áp bức bóc lột bất công vẫn còn tồn tại. Do vậy con người vẫn còn nhờ đến tôn giáo

-Xét về mặt tâm lý: Tín ngưỡng tôn giáo tồn tại lâu đời trong lịch sử. Do vậy nó đã trở thành niềm tin lối sông tập quán của bộ phận nhân dân

-Tôn giáo xét về mặt giá trị thì có những nguyên tắc phù hợp với đường lối quan điểm của Đảng, pháp luật nhà nước XHCN cho nên nó vẫn còn tồn tại. Tôn giáo còn tồn tại nhưng vẫn có những *biến đổi phù hợp*:

+Nhà nước XHCN không lợi dụng tôn giáo vào mục đích chính trị

+Các tổ chức tôn giáo, các giáo sĩ hành nghề tôn giáo chỉ nhằm phục vụ nhu cầu về mặt tinh thần của NDLĐ

+Các hiện tượng mê tín dị đoan trong tôn giáo dần dần mất đi, không còn nữa.

**Câu 19: Nguồn gốc và nguyên tắc cơ bản của CN Mac-Lenin trong giải quyết vấn đề tôn giáo**

\*Nguồn gốc:

-Tự nhiên (KT-XH): do sự bất lực của con người đặc biệt trong giai đoạn XHCS nguyên thủy đối với các lực lượng tự nhiên thì sinh ra tôn giáo

-XH:

+Do các hiện tượng áp bức bóc lột bất công trong XH giai cấp làm cho người LĐ bế tắc trước cuộc sống do vậy họ phải tìm đến sự giải thoát ở 1 thế giới khác

+Do nhận thức: do con người không giải thích được các hiện tượng tự nhiên và XH xảy ra xung quanh mình, cho nên gán cho các hiện tượng tự nhiên đấy là những lực lượng siêu nhiên

-Tâm lý:

+Do sự sợ hãi của con người đối với các hiện tượng tự nhiên XH diễn ra xung quanh

+Do tâm lý kính trọng các anh hùng có công giữ nước giữ làng, kính trọng tổ tiên do vậy tôn họ lên làm các vị thần

\*Nguyên tắc:

-Khắc phục dần những ảnh hưởng tôn giáo gắn liền với cải tạo XH cũ, XDXH mới

-Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng của nhân dân

-Coi tôn giáo là 1 lực lượng nằm trong khối đại đoàn kết dân tộc, cùng với dân tộc đi lên XD CNXH

-Phân biệt rõ 2 mặt chính trị và tư tưởng trong giải quyết vấn đề tôn giáo

**Câu 20: Nêu những thành tựu của CNXH hiện thực**

-Dù thế giới có biến động như thế nào thì CNXH hiện thực trong quá trình tồn tại của mình cũng để lại cho nhân loại những *thành tựu to lớn*

+Chế độ XHCN đã từng bước đưa NDLĐ từ địa vị làm thuê lên địa vị làm chủ XH thúc đẩy phong trào đấu tranh cho quyền tự do dân chủ trên phạm vị toàn thế giới

+Trong hơn 70 năm XD CNXH ở Liên Xô và các nước XHCN khác đã đạt được sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế, quân sự đảm bảo ngày càng tốt hơn đời sống vật chất tinh thần của ND

+Với sự lớn mạnh của CNXH đóng vai trò quyết định đến sự sụp đổ của hệ thống thuộc địa của CN đế quốc mở ra kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc và thời đại quá độ lên CNXH

+CNXH hiện thực đóng vai trò quyết định nguy cơ chiến tranh hủy diệt bảo vệ hòa bình thế giới

+CNXH hiện thực thúc đẩy phong trào đấu tranh đòi quyền dân sinh dân chủ của người LĐ trong các nước tư bản phát triển buộc CNTB phải có sự điều chỉnh thích nghi